

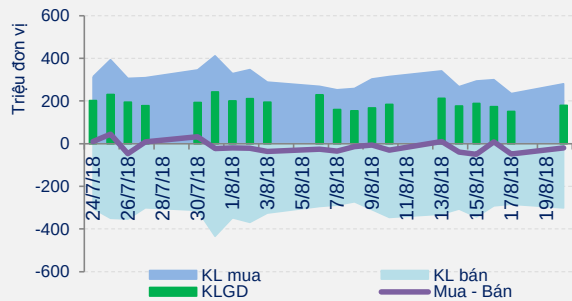
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/8/2018

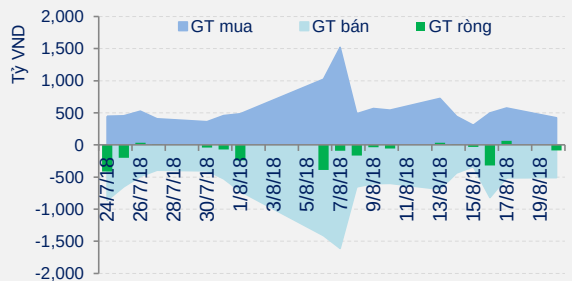
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	969.62	108.06
% Thay đổi	↑ 0.08%	↑ 0.04%
KLGD (CP)	180,286,277	31,520,636
GTGD (tỷ đồng)	3,949.24	407.12
Tổng cung (CP)	301,176,950	63,945,300
Tổng cầu (CP)	280,698,010	58,960,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,524,487	503,820
KL mua (CP)	6,331,367	414,450
GT mua (tỷ đồng)	422.82	7.69
GT bán (tỷ đồng)	509.63	6.48
GT ròng (tỷ đồng)	(86.81)	1.21

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.56%	8.9	2.0	1.3%
Công nghiệp	↓ -0.02%	14.2	3.7	18.3%
Dầu khí	↑ 1.88%	12.5	2.6	4.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.65%	17.9	4.9	4.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.87%	15.0	2.8	1.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.71%	19.0	6.3	17.4%
Ngân hàng	↓ -0.92%	12.8	2.1	22.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.79%	9.4	1.6	8.7%
Tài chính	↑ 0.01%	36.3	3.9	18.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.70%	14.0	3.0	2.4%
VN - Index	↑ 0.08%	18.2	4.0	114.2%
HNX - Index	↑ 0.04%	10.4	1.8	-14.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co mạnh mẽ quanh ngưỡng tâm lý 970 điểm trong phiên đầu tuần và kết phiên với mức tăng nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,74 điểm (+0,08%) lên 969,62 điểm; HNX-Index tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 108,06 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.413 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 212 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 508 tỷ đồng. Mặc dù tăng điểm nhưng độ rộng thị trường là tiêu cực với 211 mã tăng, 120 mã giảm, 254 mã giằng. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian và tuy chịu khá nhiều rung lắc do áp lực chốt lời ngắn hạn nhưng các chỉ số chính vẫn kết phiên với mức tăng nhẹ. Nhóm vốn hóa lớn có sự phân hóa khá mạnh khi các mã như GAS (+2,1%), VNM (+1%), PLX (+2%), BID (+1%), VIC (+0,3%), MWG (+2,5%), MSN (+0,3%), FPT (+0,5%) đều tăng điểm; nhưng ở chiều ngược lại, vẫn còn nhiều trụ cột khác chìm trong sắc đỏ như VCB (-1%), VPB (-4,2%), MBB (-2,1%), CTG (-1,2%), HPG (-1,2%), HDB (-2,5%), VRE (-0,9%), NVL (-0,3%), BVH (-0,2%) đã thu hẹp rất nhiều mức tăng của thị trường. Trên sàn HNX, các trụ cột đều tăng như PVS (+1,6%), DGL (+3,5%), SHB (+1,2%), DGC (+3,4%), PVI (+0,7%) giúp chỉ số HNX-Index có phiên tăng nhẹ thứ hai liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giao dịch khá khó chịu trong phiên hôm nay khi chỉ giằng co quanh mốc tham chiếu là chính. Dòng tiền đang có dấu hiệu suy yếu dần khi giữ ở mức dưới trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý đang dần thận trọng của nhà đầu tư. Trong bối cảnh mà xu hướng ngắn hạn hiện tại là chưa rõ ràng và thị trường có thể sớm có một phiên bứt phá khỏi vùng tích lũy thì quyết định chưa vội giải ngân mà đứng ngoài quan sát của nhà đầu tư là có thể hiểu được. Cả VN-Index và HNX-Index đều thể hiện sự giằng co cung cầu mạnh mẽ qua mẫu hình spinning top và doji trong phiên hôm nay. Sẽ cần thêm thời gian để thị trường xác định được xu hướng ngắn hạn tiếp theo. Dự báo, trong phiên giao dịch 21/8, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 970 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

20/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian, với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 973,57 điểm. Có hai thời điểm, vào đầu phiên sáng và cuối phiên chiều, chỉ số giảm xuống dưới tham chiếu, chạm mức thấp nhất phiên tại 966,46 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 0,74 điểm (+0,08%) lên 969,62 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 2.000 đồng, VNM tăng 1.600 đồng, PLX tăng 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian, với mức cao nhất vào đầu phiên chiều tại 108,71 điểm. Chỉ số cũng giảm điểm vào khoảng cuối phiên chiều, tạo đáy trong phiên tại 107,48 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 108,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 300 đồng, DHL tăng 1.300 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 86,81 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,2 triệu cổ phiếu. NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 31,1 tỷ đồng tương ứng với 480,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 27,2 tỷ đồng tương ứng với 265,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 36,6 tỷ đồng tương ứng với 229 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 1,15 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 89 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,6 tỷ đồng tương ứng với 293 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCS với 467 triệu đồng tương ứng với 5,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 131,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

WTO: Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam xếp thứ 27 thế giới năm 2017

Theo WTO, năm 2017, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam xếp thứ 27 và nhập khẩu xếp thứ 25, chiếm tỷ trọng khoảng 1,2% trong tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa toàn thế giới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh ở dưới mức trung bình 20 phiên với 160 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 955-970 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 975 điểm (đỉnh phiên 18/7). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.010 điểm (MA100) và 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.010 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 21/8, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 970 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh ở mức dưới trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tích cực xuống trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 108,2-108,4 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 106,9 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 115 điểm (MA100) và 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 21/8, HNX-Index có thể tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 108 điểm.

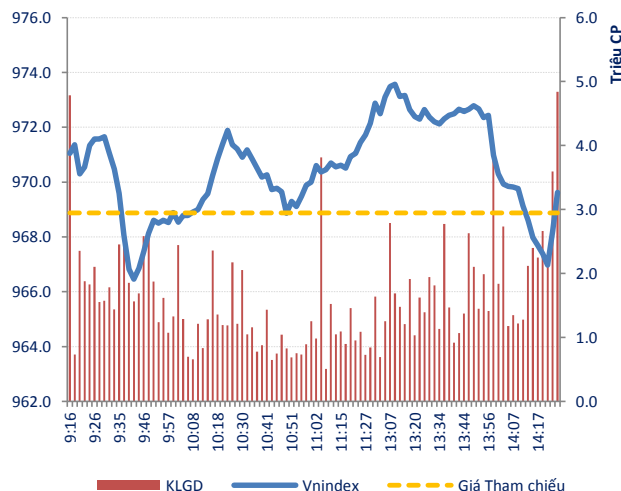
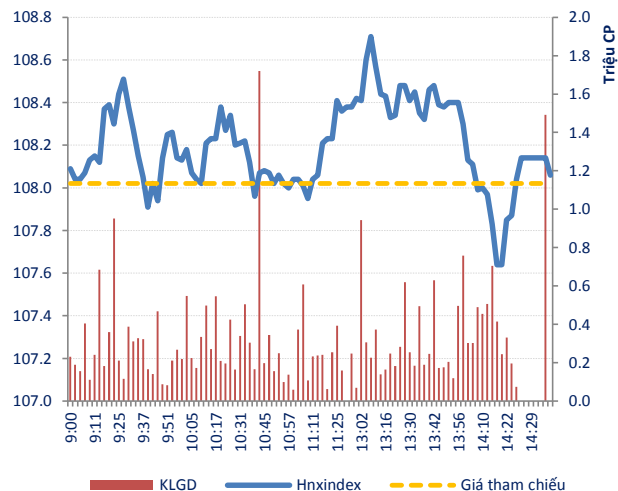
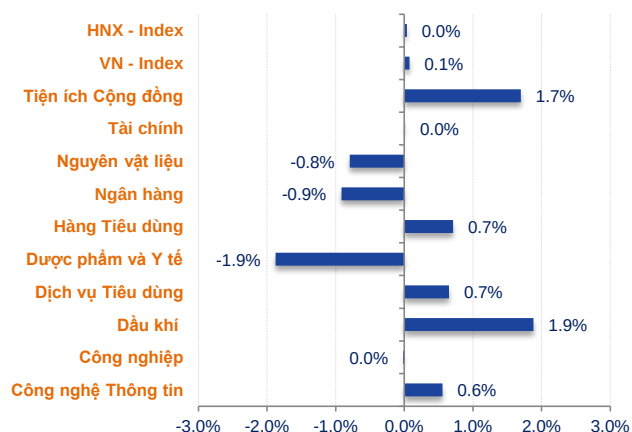
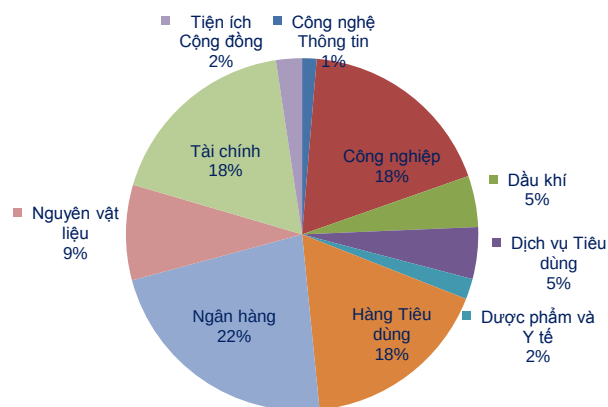
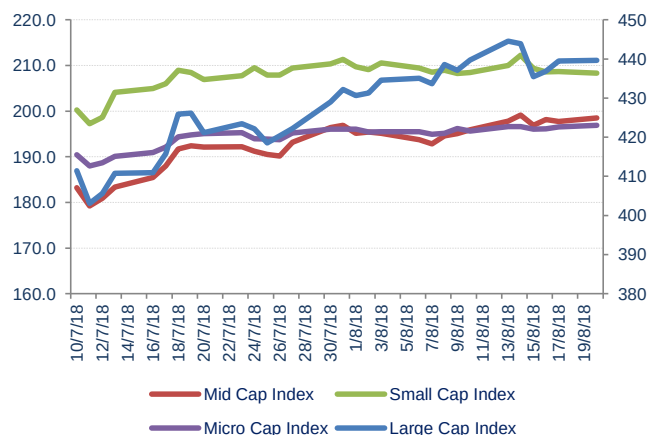
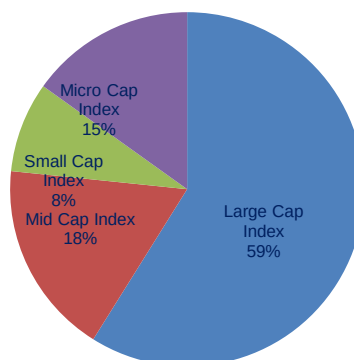


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,67 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng	Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.684 đồng/USD, giảm 5 đồng so với chốt phiên tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 11,2 USD/ounce tương ứng với 0,95% lên 1.195,4 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,17 điểm tương ứng 0,18% lên 96,17 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1412 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2740 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,62 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,14 USD/thùng tương ứng với 0,21% lên 65,35 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/8, chỉ số Dow Jones tăng 110,59 điểm tương ứng 0,43% lên 25.669,32 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 9,81 điểm tương ứng 0,13% lên 7.816,33 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 9,44 điểm tương ứng 0,33% lên 2.850,13 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BID	487,400	STB	1,065,880
2	VNM	228,780	CHP	978,430
3	GEX	221,440	SSI	776,580
4	VCB	162,960	NVL	480,510
5	GAS	124,590	HAG	427,310

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	292,900	APS	138,900
2	CEO	14,000	VGC	131,500
3	PPS	10,000	TNG	109,120
4	SHS	7,500	DGL	38,700
5	SHB	7,100	HHG	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.12	6.33	↑ 3.43%	20,636,080
GEX	30.10	30.60	↑ 1.66%	11,540,040
VPB	26.00	24.90	↓ -4.23%	10,459,230
HAG	6.67	7.12	↑ 6.75%	9,345,700
SBT	18.35	18.70	↑ 1.91%	8,206,490

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.30	8.40	↑ 1.20%	3,930,415
ACB	36.80	36.70	↓ -0.27%	3,300,537
PVS	19.00	19.30	↑ 1.58%	3,241,181
DST	2.10	2.30	↑ 9.52%	2,641,810
KLF	2.30	2.30	→ 0.00%	2,566,176

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
TGG	26.50	28.35	1.85	↑ 6.98%
HNG	14.40	15.40	1.00	↑ 6.94%
SCD	21.00	22.45	1.45	↑ 6.90%
LBM	29.00	31.00	2.00	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
HVA	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
SRA	27.30	30.00	2.70	↑ 9.89%
BTW	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%
HTP	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDG	7.00	6.51	-0.49	↓ -7.00%
SHA	6.90	6.42	-0.48	↓ -6.96%
MDG	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
RIC	6.93	6.45	-0.48	↓ -6.93%
FUCTVGF1	12.30	11.45	-0.85	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
DPS	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
ACM	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
LM7	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
TMX	11.10	10.00	-1.10	↓ -9.91%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	20,636,080	5.2%	633	10.0	0.5
GEX	11,540,040	3250.0%	2,191	14.0	1.8
VPB	10,459,230	24.1%	3,068	8.1	1.2
HAG	9,345,700	0.8%	156	45.6	0.5
SBT	8,206,490	8.0%	1,115	16.8	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,930,415	11.8%	1,445	5.8	0.6
ACB	3,300,537	21.5%	3,320	11.1	2.2
PVS	3,241,181	4.7%	1,248	15.5	0.8
DST	2,641,810	7.4%	791	2.9	0.2
KLF	2,566,176	0.9%	94	24.4	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 7.0%	21.2%	2,187	4.9	1.0
TGG	↑ 7.0%	5.3%	553	51.3	2.6
HNG	↑ 6.9%	1.2%	158	97.3	1.2
SCD	↑ 6.9%	-2.9%	(645)	-	1.0
LBM	↑ 6.9%	17.8%	4,923	6.3	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 10.0%	10.2%	2,061	9.6	1.0
HVA	↑ 10.0%	7.8%	900	6.1	0.5
SRA	↑ 9.9%	122.6%	19,606	1.5	1.1
BTW	↑ 9.8%	9.3%	1,435	10.1	0.9
HTP	↑ 9.8%	4.1%	506	8.9	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	487,400	16.3%	2,378	13.2	2.0
VNM	228,780	38.9%	6,759	23.7	8.9
GEX	221,440	10.5%	2,191	14.0	1.8
VCB	162,960	20.3%	3,140	19.6	3.8
GAS	124,590	25.7%	5,878	16.7	4.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	292,900	4.7%	1,248	15.5	0.8
CEO	14,000	9.2%	1,335	9.5	1.1
PPS	10,000	12.6%	1,499	5.3	0.7
SHS	7,500	26.3%	4,031	3.6	0.9
SHB	7,100	11.8%	1,445	5.8	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,460	5.6%	1,095	93.7	6.5
VHM	291,542	14.3%	7,048	15.4	3.2
VNM	232,337	38.9%	6,759	23.7	8.9
VCB	220,903	20.3%	3,140	19.6	3.8
GAS	187,950	25.7%	5,878	16.7	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,801	21.5%	3,320	11.1	2.2
VCS	13,520	44.2%	6,656	12.7	5.0
SHB	10,106	11.8%	1,445	5.8	0.6
PVS	8,621	4.7%	1,248	15.5	0.8
VCG	7,421	16.7%	2,876	5.8	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	2.08	24.1%	3,068	8.1	1.2
VND	2.05	17.3%	2,650	7.6	1.4
HDB	1.99	18.2%	2,797	12.5	2.1
ROS	1.99	14.2%	1,391	30.0	4.1
HSG	1.96	13.4%	1,861	5.5	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.82	26.3%	4,031	3.6	0.9
VE8	1.75	-17.9%	(1,847)	-	1.0
ACB	1.71	21.5%	3,320	11.1	2.2
SHB	1.51	11.8%	1,445	5.8	0.6
ALV	1.43	8.0%	1,125	3.1	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
